**GV: Huỳnh Thị Kiều Chinh**

**Email: kchinhhhh@gmail.com**

**PHÒNG GD VÀ ĐT MỎ CÀY NAM ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ I**

 **TRƯỜNG THCS CẨM SƠN NĂM HỌC: 2023-2024**

 **MÔN: NGỮ VĂN 6**

 ĐỀ CHÍNH THỨC

 *Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)*

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ lục bát | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyện cổ tích  | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | ***25*** | ***5*** | ***15*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **30** | **30%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**Nhận xét:**

**Đề phần viết không thuộc nội dung kiểm tra của sách KNTT**

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ lục bát | **Nhận biết**:- Nhận biết được thể loại của văn bản.- Nhận biết nhịp thơ- Nhận biết đề tài-Nhận biết hình ảnh thơ-Nhận biết từ láy**Thông hiểu**:- Tác dụng BPTT- Nghĩa thành ngữ.- Cảm xúc chủ đạo **Vận dụng:**- Rút ra được thông điệp / bài học / lời khuyên cho bản thân và người khác từ nội dung, ý nghĩa của câu chuyện.**-** Liên hệ, kết nối | 5 TN | 3TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyện cổ tích | **Nhận biết:****Thông hiểu:****Vận dụng:****Vận dụng cao**:Viết được bài văn kể lại một truyện cổ tích. Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **5TN** | **3TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***30*** | ***30*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**QUÊ HƯƠNG**

Quê hương là một tiếng ve

Lời ru của mẹ trưa hè à ơi

Dòng sông con nước đầy vơi

Quê hương là một góc trời tuổi thơ

Quê hương ngày ấy như mơ

Tôi là cậu bé dại khờ đáng yêu

Quê hương là tiếng sáo diều

Là cánh cò trắng chiều chiều chân đê

Quê hương là phiên chợ quê

Chợ trưa mong mẹ mang về bánh đa

Quê hương là một tiếng gà

Bình minh gáy sáng ngân nga xóm làng

Quê hương là cánh đồng vàng

Hương thơm lúa chín mênh mang trời chiều

Quê hương là dáng mẹ yêu

Áo nâu nón lá liêu xiêu đi về

Quê hương nhắc tới nhớ ghê

Ai đi xa cũng mong về chốn xưa

Quê hương là những cơn mưa

Quê hương là những hàng dừa ven kinh

Quê hương mang nặng nghĩa tình

Quê hương tôi đó đẹp xinh tuyệt vời

Quê hương ta đó là nơi

Chôn rau cắt rốn người ơi nhớ về.

 (Nguyễn Đình Huân)

**Thực hiện các yêu cầu**:

**Câu 1:** Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

A. Thơ tự do B. Thơ lục bát

C. Thơ bốn chữ D. Thơ năm chữ

**Câu 2:** Đề tài xuyên suốt của bài thơ là gì?

A. Tuổi thơ B. Hình ảnh người mẹ

C. Quê hương D. Cảnh thiên nhiên

**Câu 3:** Nhịp phổ biến của bài thơ là nhịp chẵn ?

A. Đúng. B. Sai.

**Câu 4:** Cho biết tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong câu thơ sau:

*Quê hương là một góc trời tuổi thơ*

A. Mỗi vùng quê có những đặc trưng riêng.

B. Quê hương gắn liền với đời sống con người

C. Cảnh sắc quê hương vô cùng phong phú, tươi đẹp.

D. Quê hương là nơi chứng kiến tuổi thơ ta lớn lên

**Câu 5:** Hình ảnh tác giả sử dụng trong bài thơ có gì độc đáo?

A. Hình ảnh mới mẻ, hiện đại B. Hình ảnh mang tính thời sự, hiện đại

C. Hình ảnh xa xưa, mộc mạc D. Hình ảnh gần gũi, quen thuộc

**Câu 6:** Khổ thơ sau có mấy từ *láy?*

*Quê hương là cánh đồng vàng*

*Hương thơm lúa chín mênh mang trời chiều*

*Quê hương là dáng mẹ yêu*

*Áo nâu nón lá liêu xiêu đi về.*

A. Một B. Hai C. Ba D. Bốn

**Câu 7:** Thành ngữ ***Chôn rau cắt rốn*** có nghĩa gì?

A. Nơi có vùng đất yên bình, trù phú.

B. Nơi chúng ta đang sinh sống, làm việc

C. Vùng đất kinh tế phát triển, dân cư đông đúc

D. Chỉ cội nguồn, nơi chúng ta sinh ra và lớn lên

**Câu 8:** Tình cảm, cảm xúc gì của tác giả được thể hiện qua bài thơ?

A. Tình yêu và nỗi nhớ quê da diết

B. Nỗi nhớ mẹ nơi quê nhà

C. Ca ngợi tình bạn thời thơ ấu

D. Ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng

**Câu 9**: Qua bài thơ, tác giả gửi gắm đến người đọc thông điệp gì?

**Câu 10:** Quê hương có ý nghĩa gì với chúng ta? Nêu hai việc làm cụ thể của em góp phần làm giàu đẹp quê hương.

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Kể lại một truyện cổ tích mà em yêu thích

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Năm học: 2023 -2024**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | B | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
| **9** | Thông điệp:Tình yêu quê hương là tình cảm sâu sắc của con người, dù đi đâu, làm gì chúng ta cũng đều nhớ về quê hương với những kí ức đẹp đẽ thân thương nhất | 1,0 |
| **10** | Gợi ý:Học sinh - Ý nghĩa của quê hương: nơi mỗi người sinh ra, lớn lên; nuôi dưỡng tâm hồn chúng ta từ thời ấu thơ**-** Nêu **v**iệc làm phù hợp góp phần làm giàu đẹp quê hương (VD: giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hoá nhân loại, giữ gìn vệ sinh môi trường, tham gia các hoạt động tình nguyện,…) | 0,50,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a.* *Đảm bảo cấu trúc của một bài văn tự sự :* Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài.  | 0,25 |
|  | *b.* *Xác định đúng yêu cầu bài viết:* Kể lại một ruyện cổ tích mà em yêu thích | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề* HS kể cần đảm bảo các ý cơ bản sau:- Giới thiệu tên truyện, lí do kể truyện.- Giới thiệu nhân vật, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện. - Trình bày các sự việc xảy ra theo trình tự thời gian- Nêu được cảm nghĩ về truyện. | 2,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, diễn đạt bằng lời văn của bản thân. | 0,5 |